

Số: 38/BC-ĐDBQH

Hải Dương, ngày 06 tháng 12 năm 2018

## BÁO CÁO

### Kết quả kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIV

Sau 22,5 ngày làm việc với tinh thần trách nhiệm, dân chủ, trí tuệ và không ngừng đổi mới (từ ngày 22/10 đến ngày 20/11/2018), kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIV đã kết thúc tốt đẹp, hoàn thành nội dung chương trình làm việc với những kết quả chủ yếu sau:

#### I. CÔNG TÁC NHÂN SỰ

Tại kỳ họp này, với sự tin nhiệm rất cao, Quốc hội đã bầu Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng giữ chức vụ Chủ tịch nước. Đây là nội dung quan trọng, được cử tri và Nhân dân cả nước quan tâm, đánh giá cao. Đồng thời, Quốc hội đã phê chuẩn đề nghị của Thủ tướng Chính phủ về việc miễn nhiệm chức vụ Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông đối với ông Trương Minh Tuấn và bổ nhiệm chức vụ Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông đối với ông Nguyễn Mạnh Hùng. Công tác nhân sự tại kỳ họp được tiến hành chặt chẽ, đúng trình tự, thủ tục theo quy định.

#### II. CÔNG TÁC LẬP PHÁP

Các dự án luật, nghị quyết trình Quốc hội tại kỳ họp nhằm tiếp tục thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng và Hiến pháp năm 2013, tạo sự đồng bộ và góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật về phát triển kinh tế, quyền con người, quyền công dân, chính sách giáo dục, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, phòng, chống tham nhũng, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế... Trên cơ sở thảo luận, xem xét toàn diện, kỹ lưỡng, Quốc hội đã thông qua 9 luật, 01 nghị quyết và cho ý kiến về 6 dự án luật khác.

##### 1. Về 9 dự án luật, 01 nghị quyết được Quốc hội thông qua

- Luật Chăn nuôi được ban hành nhằm thúc đẩy phát triển sản xuất ngành chăn nuôi, tạo ra nhiều việc làm, tăng thu nhập cho người dân, tạo giá trị kim ngạch xuất khẩu, ứng phó với biến đổi khí hậu. Luật gồm 8 chương, 83 điều, quy định về: nguyên tắc hoạt động, chiến lược phát triển, chính sách của Nhà nước về chăn nuôi; giống và sản phẩm vật nuôi; thức ăn chăn nuôi; chế biến và thị trường sản phẩm vật nuôi; quyền, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động chăn nuôi; quản lý nhà nước về chăn nuôi...

- *Luật Trồng trọt* được ban hành nhằm tạo lập được nền sản xuất hàng hoá quy mô lớn, chất lượng và từng bước hiện đại hóa, bảo đảm an ninh lương thực, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống nông dân. Luật gồm 7 chương, 85 điều, quy định về: nguyên tắc hoạt động, chiến lược phát triển trồng trọt; giống cây trồng, phân bón, canh tác; thu hoạch, sơ chế, bảo quản, chế biến, thương mại và quản lý chất lượng sản phẩm cây trồng; quyền, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân hoạt động trồng trọt; quản lý nhà nước về trồng trọt...

- *Luật Bảo vệ bí mật nhà nước* được ban hành nhằm khắc phục những bất cập, hạn chế trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ bí mật nhà nước; hạn chế tối đa tình hình lộ, mất thông tin, tài liệu, vật mang bí mật nhà nước... Luật gồm 5 chương, 28 điều, quy định về: phạm vi, danh mục, việc ban hành bí mật nhà nước; các hoạt động sao, chụp, thống kê, lưu giữ, bảo quản, phổ biến, vận chuyển, giao nhận, cung cấp, chuyên giao bí mật nhà nước của cơ quan, tổ chức, cá nhân; thời hạn bảo vệ và gia hạn bảo vệ bí mật nhà nước; vai trò, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quản lý, sử dụng bí mật nhà nước...

- *Luật Cảnh sát biển Việt Nam* được ban hành nhằm khẳng định Cảnh sát biển Việt Nam là lực lượng vũ trang nhân dân, lực lượng chuyên trách của Nhà nước, làm nòng cốt thực thi pháp luật, bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự, an toàn trên biển và chịu sự chỉ đạo, chỉ huy trực tiếp của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, không thuộc lực lượng Quân đội nhân dân và Cảnh sát nhân dân. Luật gồm 8 chương, 41 điều, quy định về: vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, nguyên tắc tổ chức, biện pháp công tác, quyền hạn, phạm vi hoạt động và các biện pháp thực thi pháp luật trên biển của lực lượng Cảnh sát biển; sử dụng vũ khí quân dụng, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và điều kiện được nổ súng quân dụng trong thi hành nhiệm vụ; hệ thống tổ chức, chế độ chính sách đối với Cảnh sát biển Việt Nam; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan...

- *Luật Công an nhân dân* được sửa đổi toàn diện, bổ sung nhiều nội dung cụ thể hóa quan điểm của Đảng làm cơ sở pháp lý để đổi mới, sắp xếp hệ thống tổ chức bộ máy và phân cấp thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của Công an nhân dân bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Luật gồm 7 chương, 46 điều, trong đó, phạm vi điều chỉnh đã bổ sung quy định về bảo đảm điều kiện hoạt động, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; sửa đổi quy định về thời hạn công dân thực hiện nghĩa vụ; bổ sung một số quy định về công nghiệp an ninh, hạn tuổi phục vụ cao nhất của Hạ sĩ quan, nữ sĩ quan cấp tướng trong Công an nhân dân, việc kéo dài thời gian phục vụ tại ngũ; không quy định cụ thể các vị trí có cấp bậc hàm cấp Tướng mà chỉ quy định nguyên tắc, tiêu chí, số lượng để giao Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quy định cho phù hợp với Hiến pháp...

- *Luật Đặc xá* được sửa đổi toàn diện, gồm 6 chương, 39 điều, trong đó, vẫn giữ nguyên hai phương thức thực hiện đặc xá là đặc xá nhân sự kiện trọng đại, ngày lễ lớn của đất nước và đặc xá trong trường hợp đặc biệt để đáp ứng yêu cầu đối nội, đối ngoại của đất nước. Về đặc xá nhân sự kiện trọng đại, ngày lễ lớn của đất nước đã

tập trung sửa đổi, bổ sung về đối tượng được đề nghị đặc xá; quy định cụ thể hơn trình tự, thủ tục, thẩm quyền đề nghị đặc xá; thực hiện quyết định về đặc xá và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện đặc xá...

- *Luật Phòng, chống tham nhũng* được sửa đổi toàn diện, gồm 11 chương, 97 điều với những sửa đổi quan trọng như: mở rộng phạm vi áp dụng một số biện pháp phòng, chống tham nhũng đối với công ty đại chúng, tổ chức tín dụng và một số tổ chức xã hội có huy động đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện; mở rộng phạm vi đối tượng có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập; thu hẹp một bước cơ quan có thẩm quyền kiểm soát tài sản, thu nhập; đồng thời, quy định cụ thể hơn quyền và nghĩa vụ của công dân, các tổ chức xã hội tham gia vào công tác phòng, chống tham nhũng; bảo vệ, khen thưởng người phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng...

- *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học* được ban hành để sửa đổi, bổ sung các quy định về: quản trị đại học; hoạt động đào tạo; quản lý nhà nước về giáo dục đại học theo hướng phân định giữa quản lý nhà nước đối với giáo dục đại học và quản trị trong mỗi cơ sở giáo dục đại học... Đồng thời, thay đổi cơ chế quản lý tài chính, tài sản bảo đảm thông thoáng và hiệu quả; thực hiện xã hội hóa giáo dục đại học....

- *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch* được ban hành nhằm bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất với các quy định của Luật Quy hoạch, đáp ứng yêu cầu về tiến độ có hiệu lực cùng với Luật Quy hoạch từ ngày 01/01/2019. Theo đó, Luật đã sửa đổi tên các quy hoạch để bảo đảm phù hợp với tên quy hoạch quốc gia, quy hoạch ngành quốc gia và quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành theo quy định của Luật Quy hoạch; sửa đổi các luật có quy định về các loại quy hoạch không phù hợp với khái niệm quy hoạch được quy định tại Luật Quy hoạch; sửa đổi các quy định liên quan đến việc lập, thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt, điều chỉnh một số quy hoạch; bãi bỏ quy định sử dụng quy hoạch làm điều kiện cấp phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ...

Quốc hội giao Chính phủ khẩn trương chuẩn bị, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, thông qua Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của các pháp lệnh có liên quan đến quy hoạch để bảo đảm thực hiện Luật Quy hoạch.

- *Nghị quyết phê chuẩn Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) cùng các văn kiện liên quan*: Việc phê chuẩn CPTPP có ý nghĩa quan trọng, thể hiện quyết tâm chính trị của Đảng, Nhà nước ta trong việc chủ động hội nhập sâu rộng vào khu vực và thế giới, khẳng định vị thế và trách nhiệm của Việt Nam đối với cộng đồng quốc tế. Thông qua việc phê chuẩn này, Quốc hội nhận thức rõ trách nhiệm của mình trong việc tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật để bảo đảm tương thích với các cam kết. Chính phủ chủ động nghiên cứu, quán triệt các nội dung của Hiệp định đến các cấp, các ngành, các địa phương và toàn xã hội; đồng thời, tổ chức triển khai thực hiện một cách có hiệu quả, tận dụng tối đa các cơ hội, lợi ích mà Hiệp định đem lại. Cộng đồng doanh nghiệp cần tích cực nghiên cứu, nắm chắc các quy định của CPTPP, đẩy

manh cải tiến, đổi mới tổ chức và hoạt động, nâng cao năng lực cạnh tranh để đứng vững và phát triển trong điều kiện mới.

## 2. Về 6 dự án luật được Quốc hội cho ý kiến

- *Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia* quy định các biện pháp phòng, chống tác hại của rượu, bia, bao gồm: biện pháp về giảm mức tiêu thụ, giảm tác hại, quản lý việc cung cấp rượu, bia; điều kiện bảo đảm cho phòng, chống tác hại của rượu, bia; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong phòng, chống tác hại của rượu, bia.

- *Luật Kiến trúc* quy định về quản lý kiến trúc, hành nghề kiến trúc, quyền hạn, trách nhiệm và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động kiến trúc. Quốc hội đã tập trung thảo luận về: tên gọi, phạm vi, đối tượng điều chỉnh; chính sách của Nhà nước trong phát triển kiến trúc; quản lý kiến trúc, trách nhiệm của Chính phủ, các cơ quan quản lý nhà nước và chính quyền địa phương các cấp trong việc quản lý, phối hợp giữa kiến trúc và văn hóa; trách nhiệm của chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình...

- *Luật Giáo dục (sửa đổi)* được trình Quốc hội theo hướng mở rộng phạm vi sửa đổi; hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng mở, liên thông; xác định rõ các loại hình cơ sở giáo dục và chủ thể thành lập nhà trường trong hệ thống giáo dục quốc dân; bổ sung nguyên tắc chuyển đổi loại hình trường; bổ sung, sửa đổi các chính sách đối với người dạy và người học, các quy định về chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông... Quốc hội đã quyết định xem xét, thông qua dự án Luật Giáo dục (sửa đổi) tại kỳ họp thứ 7 (tháng 5-2019).

- *Luật Quản lý thuế (sửa đổi)* được trình Quốc hội theo hướng bổ sung 3 chương về: nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quản lý thuế; áp dụng hóa đơn, chứng từ điện tử; tổ chức kinh doanh dịch vụ đại lý thuế, đại lý hải quan. Quốc hội đã tập trung thảo luận về nhiều nội dung như: phạm vi điều chỉnh; nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Chính phủ trong quản lý thuế; các trường hợp được khoan nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, xóa nợ tiền thuế; cung cấp dịch vụ đại lý thuế; nguyên tắc về quản lý thuế, hóa đơn, chứng từ; kê khai thuế; nộp thuế; xử lý vi phạm pháp luật về thuế; tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế...

- *Luật Thi hành án hình sự (sửa đổi)* được Quốc hội tập trung thảo luận về nhiều nội dung như: phạm vi điều chỉnh; thời gian thông qua Luật; quy định quyền, nghĩa vụ của phạm nhân; chế độ lao động của phạm nhân và tổ chức cho phạm nhân lao động; tổ chức khu sản xuất, điểm lao động và tổ chức dạy nghề ngoài trại giam; tha tù trước thời hạn có điều kiện; thi hành án hình sự đối với pháp nhân thương mại;... Quốc hội quyết định mở rộng phạm vi sửa đổi, bổ sung và đổi tên dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án hình sự thành Luật Thi hành án hình sự (sửa đổi).

- *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công* đã sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến 3 nhóm chính sách về: quy định chung, quản lý

dự án, quản lý kế hoạch đầu tư công. Quốc hội tập trung thảo luận về: phạm vi sửa đổi; phân loại và quy trình, thủ tục với từng loại nguồn vốn đầu tư công; tiêu chí phân loại dự án đầu tư quan trọng quốc gia; phân cấp thẩm quyền của các cơ quan trong thẩm định nguồn vốn, phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư, điều chỉnh dự án; thẩm quyền, quy trình lập, phê duyệt, giao kế hoạch, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm...

### **3. Việc thực hiện Nghị quyết số 30/2016/QH14 ngày 22/11/2016 của Quốc hội về thí điểm cấp thị thực điện tử cho người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam**

Quốc hội đánh giá cao tinh thần trách nhiệm, sự khẩn trương, tích cực chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, việc tổ chức thực hiện của các bộ, ngành, cơ quan chức năng từ xây dựng cơ chế, chính sách, tạo cơ sở pháp lý đến việc đầu tư, bố trí nhân lực, vật lực và các điều kiện đảm bảo cần thiết khác để kịp thời triển khai thi hành Nghị quyết theo đúng thời gian Quốc hội giao. Quốc hội cũng nhận thấy, việc thực hiện thí điểm cấp thị thực điện tử đã đạt được những kết quả tích cực cả về đối ngoại và quốc phòng, an ninh, góp phần quan trọng trong xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Trên cơ sở Báo cáo thẩm tra, ý kiến thảo luận, đánh giá sâu về những ưu điểm, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân, Quốc hội đồng ý cho phép Chính phủ kéo dài thời gian thực hiện thí điểm cấp thị thực điện tử cho người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam theo Nghị quyết số 30/2016/QH14 trong thời gian 2 năm kể từ ngày 01/02/2019. Theo đó, giao Chính phủ chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền và nghiên cứu, rà soát Danh mục các nước được áp dụng, các cửa khẩu được nhập cảnh bằng thị thực điện tử để bảo đảm chặt chẽ, hợp lý; đồng thời, khẩn trương tổng kết, đánh giá việc thi hành Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và cư trú của người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam để báo cáo, trình Quốc hội xem xét, sửa đổi, bổ sung Luật này.

4. Quốc hội đã giao Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, các ngành, các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch, khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện các luật, nghị quyết vừa được Quốc hội thông qua, sớm ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành luật, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, góp phần đưa luật sớm đi vào cuộc sống. Các cơ quan của Quốc hội thường xuyên giám sát việc thi hành luật; đồng thời có kế hoạch phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Chính phủ và các cơ quan hữu quan tiếp tục nghiên cứu, chỉnh lý hoàn thiện các dự án luật đã được Quốc hội cho ý kiến, bảo đảm chất lượng trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp sau.

### **III. XEM XÉT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ QUAN TRỌNG**

Quốc hội đã xem xét, thảo luận các báo cáo đánh giá kết quả thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, ngân sách nhà nước năm 2018 và kết quả giữa kỳ thực hiện các kế hoạch 5 năm 2016-2020 về kinh tế-xã hội, cơ cấu lại nền kinh tế, chương trình mục tiêu quốc gia, tài chính

quốc gia, đầu tư công trung hạn; kết quả 3 năm thực hiện chính sách đối với vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

Đây là dịp để nhìn lại tình hình thực hiện nhiệm vụ trong nửa chặng đường đã qua của nhiệm kỳ 2016-2020. Qua báo cáo của các cơ quan hữu quan và thảo luận của các vị đại biểu Quốc hội cho thấy, kinh tế-xã hội năm 2018 và 3 năm qua mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức nhưng vẫn phát triển khá toàn diện, việc cơ cấu lại nền kinh tế đã đạt được những kết quả tích cực, các chỉ tiêu cơ bản đều đạt và vượt, GDP tăng từng năm, an sinh xã hội và đời sống của Nhân dân từng bước được nâng lên, quốc phòng, an ninh được giữ vững, vị thế của nước ta trong khu vực và trên thế giới không ngừng được nâng cao.

Quốc hội ghi nhận, đánh giá cao sự chỉ đạo và thực hiện quyết liệt các giải pháp của Chính phủ, các ngành, các cấp; biểu dương tinh thần nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp, các tầng lớp Nhân dân đã khắc phục khó khăn, vượt qua thách thức để cơ bản hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu của năm 2018 và có những chuyển biến tích cực, toàn diện, đạt kết quả quan trọng trên hầu hết các lĩnh vực trong nửa nhiệm kỳ qua. Quốc hội cũng thẳng thắn chỉ ra những tồn tại, hạn chế, phân tích nguyên nhân và đề ra nhiều giải pháp thiết thực nhằm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đã đặt ra đến năm 2020.

### **1. Quốc hội đã biểu quyết thông qua các nghị quyết sau:**

- *Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019*, trong đó thể hiện rõ mục tiêu tổng quát, các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của năm 2019. Quốc hội cơ bản tán thành nhiệm vụ, giải pháp do Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao trình và các cơ quan của Quốc hội kiến nghị trong các báo cáo thẩm tra, báo cáo giám sát chuyên đề. Quốc hội đề nghị các cơ quan thực hiện tốt các yêu cầu, nhiệm vụ và giải pháp được nêu tại Kết luận số 37-KL/TW ngày 17/10/2018 của Hội nghị Trung ương 8 (khóa XII) về tình hình kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước, đồng thời, yêu cầu thực hiện 10 nhóm nhiệm vụ, giải pháp nhằm tổ chức thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu mà Quốc hội đã đề ra, tạo cơ sở vững chắc cho việc hoàn thành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020...

- *Nghị quyết về dự toán ngân sách nhà nước năm 2019*

Năm 2019, tổng số thu ngân sách nhà nước là 1.411.300 tỷ đồng; tổng số chi ngân sách nhà nước là 1.633.300 tỷ đồng; mức bội chi ngân sách nhà nước là 222.000 tỷ đồng (tương đương 3,6% GDP); tổng mức vay của ngân sách nhà nước là 425.252 tỷ đồng.

Quốc hội giao Chính phủ điều hành chính sách tài khóa chặt chẽ, phối hợp đồng bộ, linh hoạt với chính sách tiền tệ nhằm hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, tiếp tục ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Siết chặt kỷ luật tài chính - ngân sách, chấp hành dự toán ngân sách nhà nước đúng quy định của pháp luật. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước. Không ban hành chính sách làm

giảm thu ngân sách nhà nước trừ trường hợp điều chỉnh chính sách thu theo các cam kết hội nhập. Thực hiện thu cân đối ngân sách nhà nước đối với toàn bộ phần lãi dầu, khí nước chủ nhà và lợi nhuận được chia từ Liên doanh dầu khí Việt - Nga (Vietsovpetro) và nguồn lợi nhuận còn lại theo quy định tại Điều 34 Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp của Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội. Thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở từ 1,39 triệu đồng/tháng lên 1,49 triệu đồng/tháng, điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hàng tháng theo quy định (đối tượng do ngân sách nhà nước bảo đảm) và trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng tăng bằng mức tăng lương cơ sở, thời điểm thực hiện từ ngày 01/7/2019. Sớm trình Quốc hội xem xét ban hành Nghị quyết về quản lý và sử dụng nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Đồng thời, Quốc hội giao Kiểm toán Nhà nước trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn, tiến hành kiểm toán việc thực hiện Nghị quyết về dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

Quốc hội cho phép sử dụng và quyết toán vào chi ngân sách nhà nước năm 2017 số tiền 10.380 tỷ đồng kinh phí còn lại của ngân sách trung ương năm 2017 để xử lý cho các nhiệm vụ bù giảm thu cân đối ngân sách trung ương, hỗ trợ bù giảm thu cân đối ngân sách địa phương, hỗ trợ một số địa phương thiếu nguồn thực hiện chính sách tiền lương. Giao Chính phủ rà soát khoản kinh phí 12.254,9 tỷ đồng chi thường xuyên để sử dụng đến hết niên độ ngân sách năm 2018 và quyết toán vào ngân sách nhà nước năm 2018.

Quốc hội quyết định điều chỉnh, bổ sung vào danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018: 138,592 tỷ đồng để thực hiện Dự án Hệ thống thông tin quản lý và hiện đại hóa ngân hàng (hợp phần triển khai tại Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam); 79,854 tỷ đồng nguồn viện trợ ODA không hoàn lại của Chính phủ Ai Len để đầu tư cho Dự án hỗ trợ các xã đặc biệt khó khăn; tỉnh Cao Bằng 8,272 tỷ đồng, Bắc Kạn 14,889 tỷ đồng để thực hiện dự án "Hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ (CSSP) của tỉnh Cao Bằng và Bắc Kạn"; 70 tỷ đồng nguồn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Bỉ cho tỉnh Bình Thuận để thực hiện Dự án quản lý tổng hợp nguồn nước và phát triển đô thị trong mối liên hệ với biến đổi khí hậu.

*- Nghị quyết về phân bổ ngân sách trung ương năm 2019:*

Quốc hội thông qua tổng số thu ngân sách trung ương là 810.099 tỷ đồng; tổng số thu ngân sách địa phương là 601.201 tỷ đồng; tổng số chi ngân sách trung ương là 1.019.599 tỷ đồng, trong đó dự toán 321.354 tỷ đồng để bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương... Phân bổ ngân sách trung ương năm 2019 theo từng lĩnh vực và chi tiết cho từng bộ, cơ quan trung ương, bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu và phân bổ vốn chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương chi tiết theo các phụ lục đính kèm Nghị quyết này.

Quốc hội giao Chính phủ thực hiện giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước và mức phân bổ ngân sách trung ương theo đúng quy định của pháp luật. Trong giai đoạn 2018-2020, thực hiện phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương nguồn thu phí sử dụng đường bộ thu qua đầu phương tiện ô tô theo tỷ lệ tương ứng là 65% và 35% để chi cho quản lý, bảo trì đường bộ. Chỉ đạo các bộ, cơ quan Trung ương và Ủy ban nhân dân các cấp quyết định giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019 theo đúng Nghị quyết của Quốc hội đến từng cơ quan, đơn vị có nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước trước ngày 31/12/2018; thực hiện công khai, báo cáo kết quả phân bổ và giao dự toán ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; thực hiện sắp xếp các khoản chi để bảo đảm kinh phí thực hiện các nhiệm vụ quan trọng và các nhiệm vụ mới tăng thêm trong năm 2019; bố trí kinh phí đầy đủ cho các chính sách đã ban hành; phấn đấu tăng thu, tiết kiệm chi và sử dụng nguồn cải cách tiền lương của ngân sách địa phương còn dư (sau khi đã bảo đảm đủ nhu cầu cải cách tiền lương của địa phương) thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội. Đồng thời, Quốc hội giao Kiểm toán Nhà nước trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn, tiến hành kiểm toán việc thực hiện phân bổ ngân sách trung ương đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

*- Nghị quyết về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020:*

Quốc hội quyết định vốn vay trong nước cho phép các địa phương được điều chỉnh tăng tổng mức vốn nước ngoài từ 300.000 tỷ đồng lên tối đa 360.000 tỷ đồng, đồng thời, điều chỉnh giảm tương ứng vốn vay trong nước để đáp ứng yêu cầu giải ngân đối với những dự án sử dụng vốn nước ngoài. Điều chỉnh giảm nguồn vốn cho các dự án quan trọng quốc gia 10.000 tỷ đồng (từ 80.000 tỷ đồng xuống 70.000 tỷ đồng). Sử dụng 10.000 tỷ đồng này để ưu tiên bố trí cho các dự án phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, gia cố hệ thống đê xung yếu, xử lý sạt lở bờ sông, bờ biển, di dời dân cư khẩn cấp ra khỏi khu vực có nguy cơ xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất. Số còn lại sử dụng để thanh toán nợ giải phóng mặt bằng một số dự án thuộc nghĩa vụ của ngân sách trung ương và hỗ trợ giải phóng mặt bằng một số dự án cấp bách cần triển khai ngay. Giao Chính phủ bảo đảm cân đối nguồn vốn, xây dựng danh mục, dự kiến mức vốn cho các dự án cụ thể, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

Quốc hội cho phép sử dụng nguồn dự phòng chung trên cơ sở bảo đảm khả năng cân đối vốn đầu tư của ngân sách nhà nước hằng năm và giữ mức trần đầu tư công 2.000.000 tỷ đồng, giữ tỷ lệ bội chi, chỉ tiêu an toàn nợ công đã được Quốc hội quyết định. Cho phép các địa phương được giao kế hoạch đầu tư công hằng năm nguồn vốn trong cân đối ngân sách địa phương trên cơ sở khả năng thu thực tế, bảo đảm không tăng mức bội chi của ngân sách địa phương hằng năm, triển khai tổng kết vào cuối kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020. Giao Hội đồng nhân dân các cấp quyết định phân bổ vốn dự phòng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 nguồn ngân sách địa



phương của cấp mình bảo đảm các nguyên tắc, thứ tự ưu tiên phân bổ vốn quy định tại Luật Đầu tư công và Nghị quyết số 26/2016/QH14 của Quốc hội.

Quốc hội quyết định bổ sung danh mục dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 để kịp thời triển khai thực hiện theo cam kết với nhà tài trợ. Bố trí 1.766,03 tỷ đồng vốn còn lại của chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững để phân bổ theo quy định và bổ sung 648,698 tỷ đồng từ nguồn dự phòng chung cho chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững để hỗ trợ cho các địa phương có huyện thoát nghèo tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 cho Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, dự án Cơ sở dữ liệu dân cư của Bộ Công an và dự án Đầu tư xây dựng Nút giao khác mức ngã ba Huế (Đà Nẵng) của Bộ Giao thông vận tải. Cho phép điều chỉnh hình thức đầu tư đối với một số dự án thuộc quy hoạch tuyến đường ven biển từ Quảng Ninh đến Nghệ An từ hình thức đối tác công tư (PPP) sang đầu tư công sử dụng ngân sách nhà nước. Giao Chính phủ xây dựng danh mục, làm rõ nguồn lực, dự kiến mức vốn cho các dự án cụ thể, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định. Cho phép sử dụng dự phòng để lại tại các bộ, cơ quan trung ương, địa phương để thực hiện nhiệm vụ lập, thẩm định, công bố các quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch.

Quốc hội giao Chính phủ tăng cường các biện pháp thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; phòng, chống tham nhũng, thất thoát, lãng phí; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về đầu tư công, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Hoàn thiện danh mục dự án, dự kiến mức vốn bố trí cụ thể cho từng dự án sử dụng nguồn dự phòng chung nguồn ngân sách trung ương, bảo đảm tính chặt chẽ, minh bạch, công bằng, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định. Rà soát, hoàn chỉnh các thủ tục, điều kiện phân bổ vốn cho Ngân hàng Phát triển Việt Nam; các dự án đường sắt đô thị của Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh trình Quốc hội xem xét, quyết định. Chưa phân bổ nguồn vốn nước ngoài cho Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam, Tổng công ty Phát triển hạ tầng và Đầu tư tài chính Việt Nam.

Sau khi xem xét các báo cáo đánh giá giữa kỳ thực hiện các kế hoạch 5 năm 2016-2020 về kinh tế - xã hội, cơ cấu lại nền kinh tế, chương trình mục tiêu quốc gia, tài chính quốc gia; kết quả 3 năm thực hiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội đối với vùng dân tộc thiểu số và miền núi, Quốc hội yêu cầu Chính phủ, các cấp, các ngành, địa phương tiếp tục phát huy mặt tích cực, đổi mới, sáng tạo, quyết liệt hơn nữa trong chỉ đạo, điều hành; phấn đấu cao nhất trong hai năm 2019-2020 để đạt và vượt các chỉ tiêu theo các Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch 5 năm 2016-2020. Giao Chính phủ tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện pháp luật về đầu tư theo hình thức Đối tác công tư (PPP), trước mắt, chỉ đạo các bộ, ngành sớm có cơ chế giải quyết khó khăn, vướng mắc liên quan đến thanh toán cho nhà đầu tư dự án theo hình thức xây dựng - chuyển giao (BT); xây dựng Đề án tổng thể đầu tư phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và

miền núi, vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn, trình Quốc hội xem xét, quyết định tại kỳ họp thứ 8 (tháng 10/2019) để thực hiện từ năm 2021.

## **2. Chất vấn và trả lời chất vấn**

Quốc hội đã xem xét các báo cáo và tiến hành chất vấn và trả lời chất vấn về việc thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về giám sát chuyên đề và chất vấn từ đầu nhiệm kỳ đến hết kỳ họp thứ 4. Đây được coi như một cuộc sơ kết đánh giá giữa nhiệm kỳ, thể hiện thái độ, trách nhiệm của Quốc hội trong việc giám sát đến cùng đối với những vấn đề quan trọng của đất nước, những vấn đề cử tri và Nhân dân quan tâm.

Nội dung chất vấn có phạm vi rộng, nhiều chất vấn của đại biểu liên quan đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành ở hầu hết các lĩnh vực của cả khối hành pháp và tư pháp. Tổng cộng có 135 đại biểu đặt câu hỏi chất vấn và 82 lượt đại biểu tranh luận. Các thành viên Chính phủ, trong đó 02 Phó Thủ tướng Chính phủ, 19 Bộ trưởng, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán Nhà nước đã trực tiếp trả lời chất vấn các vấn đề thuộc trách nhiệm quản lý, điều hành. Cuối phiên chất vấn, Thủ tướng Chính phủ đã phát biểu làm rõ một số nội dung thuộc trách nhiệm của Chính phủ và trả lời một số chất vấn của đại biểu.

## **3. Lấy phiếu tín nhiệm**

Quốc hội đã hoàn thành việc lấy phiếu tín nhiệm đối với 48 người giữ chức vụ do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn. Việc lấy phiếu tín nhiệm đã được triển khai một cách thận trọng, chu đáo, trách nhiệm, nghiêm túc, theo đúng nội dung, quy trình, thủ tục của Nghị quyết số 85/2014/QH13. Kết quả lấy phiếu tín nhiệm cho thấy, các vị đại biểu Quốc hội đã đánh giá khách quan, công tâm, thẳng thắn và thể hiện rõ mức độ tín nhiệm của mình đối với từng chức danh; các cá nhân được lấy phiếu tín nhiệm đều có sự ghi nhận về mức độ cố gắng, đóng góp, cống hiến trong quá trình thực thi chức năng, nhiệm vụ. Đây là cơ sở để người được lấy phiếu tiếp tục phát huy kết quả đạt được, nghiêm túc rút kinh nghiệm, khắc phục hạn chế để hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó.

## **4. Xem xét các báo cáo công tác của các cơ quan Nhà nước và các báo cáo khác theo quy định**

Quốc hội đã dành thời gian thỏa đáng xem xét các báo cáo về công tác phòng ngừa, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; công tác thi hành án; công tác phòng, chống tham nhũng; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân; kết quả giám sát việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 5 và một số báo cáo khác của cơ quan, tổ chức hữu quan: Quốc hội cơ bản tán thành với nội dung của các báo cáo và cho rằng, các cơ quan đã chủ động tập trung chỉ đạo quyết liệt, triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, có nhiều chuyển biến tích cực, chất lượng được nâng cao, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, giữ vững ổn

định chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Đồng thời, thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, bất cập cần sớm được khắc phục.

Trên cơ sở đó, Quốc hội yêu cầu Chính phủ, các cơ quan, tổ chức hữu quan nghiên cứu, tiếp thu đầy đủ ý kiến các vị đại biểu Quốc hội, ý kiến của cử tri và Nhân dân; triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng cao hiệu quả các lĩnh vực công tác trong thời gian tới.

### **5. Nghị quyết kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIV**

Quốc hội đã thông qua Nghị quyết kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIV, trong đó đã đánh giá tổng quan về kết quả kỳ họp và quyết định một số vấn đề: điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2019; kéo dài thời gian thực hiện thí điểm cấp thị thực điện tử cho người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam theo Nghị quyết số 30/2016/QH14 trong thời gian hai năm kể từ ngày 01/2/2019; giao Chính phủ triển khai xây dựng chiến lược sử dụng đất quốc gia đến năm 2045; tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế, chính sách để triển khai thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW về chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045...

### **IV. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐOÀN ĐBQH TỈNH HẢI DƯƠNG**

Các vị đại biểu Quốc hội của Đoàn đã dành nhiều thời gian nghiên cứu tài liệu, đóng góp ý kiến chất lượng, sâu sắc, toàn diện, tích cực tranh luận, đi đến cùng vấn đề, thể hiện rõ vai trò của đại biểu Quốc hội trước nhân dân.

Trên cơ sở tổng hợp các kiến nghị, phản ánh của cử tri các đại biểu Quốc hội của tỉnh đã kịp thời truyền tải đến Quốc hội những vấn đề mà cử tri tỉnh nhà đặc biệt quan tâm như: vấn đề tài nguyên, môi trường, nông nghiệp nông dân, giáo dục, y tế, Bảo hiểm xã hội, trật tự an toàn xã hội, ... Các ý kiến đại biểu đều tập trung đi thẳng vào vấn đề mà đại biểu và cử tri quan tâm. Nhiều ý kiến có chất lượng đã được xem xét đưa vào báo cáo tiếp thu, giải trình, được Quốc hội đánh giá cao. Trong kỳ họp đã có 25 lượt đại biểu Quốc hội tỉnh tham gia phát biểu đóng góp xây dựng vào các dự án Luật, Nghị quyết, báo cáo giám sát, báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri; 13 nội dung chất vấn các Bộ trưởng, trưởng ngành, hầu hết các nội dung phát biểu của các đại biểu thể hiện tinh thần thẳng thắn, nghiêm túc, tập trung chủ yếu vào những vấn đề còn nhiều quan điểm, ý kiến khác nhau, những vấn đề diễn ra trên thực tế mà Luật chưa điều chỉnh, nhằm góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật, tăng cường hơn nữa chất lượng của công tác xây dựng Luật hiện nay.

Nhìn chung, kỳ họp thứ 6 diễn ra với không khí làm việc sôi nổi, thẳng thắn, dân chủ, trách nhiệm, hoàn thành khối lượng lớn chương trình đề ra, bảo đảm chất lượng, hiệu quả. Kết quả kỳ họp tiếp tục khẳng định tinh thần làm việc tận tụy, sự chuẩn bị công phu, nghiêm túc, trách nhiệm của các cơ quan của Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan hữu quan; sự tham gia tích cực, đóng góp nhiều ý kiến tâm huyết của các vị đại biểu Quốc hội; sự quan tâm đặc biệt của các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Mặt trận Tổ quốc

Việt Nam; sự tham gia, đưa tin kịp thời, đầy đủ của các cơ quan thông tấn, báo chí trong và ngoài nước. Đây là kỳ họp giải quyết nhiều nội dung đặc biệt quan trọng như: vấn đề nhân sự; vấn đề về xây dựng hoàn thiện hệ thống pháp luật, nhất là việc xem xét, cho ý kiến, thông qua một số các dự án Luật được cử tri cả nước đặc biệt quan tâm như: Luật Phòng chống tham nhũng, Luật Công an nhân dân, Luật Đặc xá, Luật Giáo dục sửa đổi... Quốc hội đã tiến hành thảo luận, tranh luận thẳng thắn, có trách nhiệm, trí tuệ, tâm huyết, thể hiện chính kiến rõ ràng và quyết định phù hợp trên cơ sở nghiêm túc nghiên cứu tài liệu, tiếp nhận ý kiến, kiến nghị của cử tri và các tầng lớp Nhân dân.

Đặc biệt, kết quả kỳ họp cho thấy hoạt động của Quốc hội ngày càng gắn bó mật thiết với Nhân dân, được cử tri cả nước quan tâm, theo dõi sát sao, kịp thời đóng góp nhiều ý kiến tâm huyết, thẳng thắn, xây dựng vào các nội dung Quốc hội xem xét, thảo luận.

Trên đây là kết quả của kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIV./. *QT*

TM. ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI  
KT. TRƯỞNG ĐOÀN  
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các Ban Đảng Tỉnh ủy (Tuyên giáo, Tổ chức, Dân Vận, Nội chính);
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ tỉnh, Hội CCB, Hội Nông dân, Tỉnh đoàn, Hội phụ nữ, Liên đoàn LĐ tỉnh;
- Các Sở, ngành: Nội vụ, KH&ĐT, Tài Chính, Giáo dục & Đào tạo, VH TT&DL, Thông tin truyền thông, Công Thương, Tư pháp, Giao Thông vận tải, Xây dựng, Nông nghiệp và PTNT, Khoa học và công nghệ, Tài nguyên và môi trường, Thanh tra tỉnh, Ngân hàng Nhà nước, Kho Bạc Nhà nước, Bảo hiểm xã hội;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực Huyện, Thị, Thành ủy, Đảng ủy CCQ tỉnh, Đảng ủy Doanh nghiệp tỉnh;
- Thường trực HĐND các huyện, thị, thành phố;
- Lưu: Đoàn ĐBQH tỉnh./.



**Hoàng Quốc Thường**